

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ 1 – MÔN TIN HỌC LỚP 7

Câu 1. Thiết bị nào là thiết bị vào?

- A. Chuột, bàn phím B. Loa, tai nghe C. Chuột, tai nghe D. Bàn phím, loa

Câu 2. Các thành phần cơ bản của máy tính gồm:

- A. CPU, bộ nhớ trong/ngoài, thiết bị vào/ra B. Bàn phím và chuột
C. Màn hình và máy in D. Máy quét và ổ cứng

Câu 3. CPU làm những công việc nào?

- A. Lưu trữ dữ liệu B. Nhập dữ liệu C. Xử lý dữ liệu D. Xuất dữ liệu

Câu 4. Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về thiết bị vào?

- A. Thiết bị vào là thiết bị thu nhận thông tin đưa vào máy tính
B. Bàn phím và chuột là thiết bị vào
C. Thiết bị vào là thiết bị xuất thông tin ra khỏi máy tính
D. Cả A, B, C đều sai

Câu 5. Thiết bị nào nhận dạng hình ảnh?

- A. Máy ghi âm số B. Máy ảnh số C. Máy quay video số D. Cả B, C

Câu 6. Khẳng định nào sau đây là sai khi nói về máy tính bảng?

- A. Màn hình cảm ứng không có chức năng của một bàn phím
B. Màn hình cảm ứng xuất hiện bàn phím ảo khi cần cần nhập dữ liệu
C. Màn hình cảm ứng cho phép chạm ngón tay để điều khiển máy tính thay chuột
D. Máy tính bảng có khả năng nhận thông tin vào và xuất thông tin dưới dạng hình ảnh, âm thanh

Câu 7. Các thiết bị sau đây thuộc loại nào: màn hình, máy in, máy chiếu?

- A. Thiết bị lưu trữ B. Thiết bị ra C. Thiết bị vào D. Thiết bị xử lý

Câu 8. RAM là:

- A. Bộ nhớ ngoài B. Bộ nhớ trong C. Thiết bị vào D. Thiết bị ra

Câu 9. Chọn câu phát biểu đúng nhất trong các câu sau:

- A. Các thiết bị ra gồm: bàn phím, chuột, loa B. Các thiết bị ra gồm: bàn phím, màn hình, máy in
C. Các thiết bị vào gồm: bàn phím, chuột D. Các thiết bị vào gồm: bàn phím, chuột, màn hình

Câu 10. Nhóm nào sau đây gồm các thiết bị được xếp cùng loại?

- A. Đĩa cứng, máy in, các loại đĩa quang (CD, DVD), USB B. Đĩa cứng, USB, máy scan
C. Máy in, máy scan, màn hình, loa D. Đĩa cứng, USB

Câu 11. Webcam là thiết bị dùng để:

- A. Nhận thông tin dạng âm thanh B. Nhận thông tin dạng kí tự
C. Nhận thông tin dạng hình ảnh D. Nhận thông tin dạng âm thanh và kí tự

Câu 12. Trong các việc dưới đây, việc nào không thuộc chức năng của hệ điều hành?

- A. Trình diễn video clip
B. Kiểm soát hoạt động nháy chuột, gõ bàn phím hoặc chạm, vuốt ngón tay trên màn hình cảm ứng
C. Quản lý hệ thống tệp D. Kiểm soát đăng nhập của người dùng máy tính

Câu 13. Chức năng nào dưới đây không thuộc về hệ điều hành?

- A. Điều khiển và quản lí các thiết bị phần cứng trong máy tính
- B. Cung cấp và quản lí môi trường giao tiếp giữa người dùng với máy tính
- C. Phòng chống virus và sao lưu dự phòng
- D. Quản lí các phần mềm ứng dụng và các tệp dữ liệu

Câu 14. Trong các việc dưới đây, việc nào không do phần mềm ứng dụng thực hiện?

- A. Hiển thị trang web
- B. Phát tệp bài hát
- C. Gửi email
- D. Hiển thị nội dung thư mục

Câu 15. Hãy chọn các phát biểu sai

- A. Trong một thư mục, có thể có hai tệp giống nhau phần tên tệp nhưng khác nhau ở phần mở rộng
- B. Trong một thư mục có thể có hai tệp khác nhau phần tên tệp và giống nhau ở phần mở rộng
- C. Trong mỗi thư mục phải có chứa ít nhất một tệp hoặc thư mục con
- D. Tổ chức, lưu trữ dữ liệu theo cấu trúc cây thư mục giúp người dùng dễ dàng quản lí, tìm kiếm dữ liệu

Câu 16. Người dùng có thể thực hiện được thao tác nào sau đây đối với tệp?

- A. Xóa tệp, tạo mới tệp
- B. Sao chép tệp hoặc di chuyển tệp sang thư mục khác
- C. Đổi tên tệp
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 17. Lệnh nào tạo một thư mục mới, sau khi đã mở File Explorer và chọn nơi chứa thư mục

- A. Nháy phải chuột → chọn New → chọn Folder
- B. Nháy phải chuột → chọn Sort by → chọn Folder
- C. Nháy phải chuột → chọn Group by → chọn Folder
- D. Nháy phải chuột → chọn Properties → chọn Folder

Câu 18. Sắp xếp các bước sao chép một tệp nào đó vào thư mục ThuMucTam

- A. Chọn tệp cần sao chép, Nháy lệnh Paste, Nháy chọn lệnh Copy, Nháy sang thư mục ThuMucTam
- B. Chọn tệp cần sao chép, Nháy sang thư mục ThuMucTam, Nháy lệnh Paste, Nháy chọn lệnh Copy
- C. Chọn tệp cần sao chép, Nháy chọn lệnh Copy, Nháy sang thư mục ThuMucTam, Nháy lệnh Paste
- D. Chọn tệp cần sao chép, Nháy lệnh Paste, Nháy chọn lệnh Copy, Nháy sang thư mục ThuMucTam

Câu 19. Lệnh nào sau đây dùng để đổi tên thư mục hoặc tệp?

- A. Rename
- B. Copy
- C. Cut
- D. New

Câu 20. Lệnh nào sau đây dùng để xóa thư mục hoặc tệp

- A. Paste
- B. Copy
- C. Delete
- D. Rename

Câu 21. Trong các ứng dụng sau, ứng dụng nào là mạng xã hội?

- A. 
- B. 
- C. 
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 22. Facebook có chức năng gì?

- A. Gọi video, gửi ảnh
- B. Nhắn tin
- C. Gửi tệp tin qua messenger
- D. Tất cả các chức năng trên

Câu 23. Em nên làm gì trên mạng xã hội?

- A. Xúc phạm, miệt thị người khác
- B. Kết nối với bạn bè thân thiết một cách an toàn
- C. Bán hàng kém chất lượng để kiếm lời

Câu 24. Cách giữ an toàn trên mạng xã hội?

- A. Chia sẻ mọi thông tin cá nhân
- B. Dùng nhiều tài khoản
- C. Kết bạn không chọn lọc
- D. Không cung cấp thông tin cho người lạ

Câu 25. Đâu không phải là điểm tích cực khi tham gia mạng xã hội?

- A. Bày tỏ quan niệm cá nhân
- B. Kết nối bạn bè
- C. Giới thiệu bản thân mình với mọi người
- D. Chia sẻ mọi thông tin cá nhân

Câu 26. Phát biểu nào sau đây sai khi nói về mạng xã hội?

- A. Mạng xã hội dùng để kết nối các thành viên để trao đổi chia sẻ thông tin, không phân biệt không gian thời gian
- B. Mạng xã hội chỉ mang lại lợi ích chứ không có tác hại gì
- C. Mạng xã hội là ứng dụng trên Internet
- D. Các thành viên trong mạng xã hội có thể trò chuyện trực tiếp, kết nối với nhau

Câu 27. Phát biểu nào không phải là đặc điểm của mạng xã hội?

- A. Có sự tham gia trực tiếp của nhiều người
- B. Mạng xã hội là một website mở
- C. Nội dung trên mạng xã hội được xây dựng bởi người dùng
- D. Mạng xã hội là một website kín

Câu 28. Đâu là hậu quả của sự thiếu hiểu biết trong sử dụng thông tin trên mạng xã hội

- A. Sống ảo, mất đi kỹ năng xã hội
- B. Bị áp lực từ những bình luận tiêu cực dẫn đến lo lắng, căng thẳng, trầm cảm
- C. Trao đổi, thảo luận về các chủ đề học tập và cuộc sống
- D. Cả A, B
- D. Khoe mẽ sự giàu có của bản thân

.....